

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/HS-PT

Ngày 21 - 02 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán:

Ông Trần Nam Hà

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án
nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1007/2022/HSPT ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Hoàng Quang H và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 224/2022/HSST ngày 07/11/2022 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Quang H (tên gọi khác không), sinh 2000; giới tính: nam; hộ khẩu thường trú thôn Phương Trạch, xã V, huyện Đ, Hà Nội; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hoàng Văn H1 và bà Nguyễn Thị D; tiền án, tiền sự không; bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 09/02/2022. hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Đức Kh (tên gọi khác không), sinh 1999; giới tính: nam; hộ khẩu thường trú thôn Bút Tháp, xã Đ, huyện Th, tỉnh Bắc Ninh; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hoàng Đức Kh và bà Lê Thị H; tiền án, tiền sự không; nhân thân không; bị bắt khẩn cấp, tạm giam từ 09/02/2022 đến 06/5/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phạm Xuân H1 và Vũ Anh Q không có kháng cáo vào không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận N và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân quận N, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Quang H, Hoàng Đức Kh, Phạm Xuân H1 và Vũ Anh Q là bạn bè quen biết xã hội đã từng góp tiền đi chơi, sử dụng bóng dưới và ma túy cùng nhau. Khoảng 23 giờ ngày 08/02/2022, H1, Kh và H rủ nhau đi tìm quán Bar để nghe nhạc. H sau đó nhắn tin rủ Q cùng tham gia và hỏi bạn là Phạm Minh A để xin số điện thoại quán Bar A9 đặt bàn nhưng Q không tham gia còn Minh A thì thông báo quán Bar sắp đóng cửa, gợi ý H “chơi phòng đi em sang”. H đồng ý rủ Minh A đến chơi cùng (không nhắc gì đến việc sẽ sử dụng ma túy) thì được Minh A báo lại có 3 bạn nữ khác là Vương Thùy L1, Nguyễn Hồng Nh và Nguyễn Thị Diễm Q1 muốn đi cùng, hẹn H đến đón tại số 33 đường Nguyễn Hoàng, quận N, Hà Nội. Sau đó, H thực hiện cuộc gọi loa ngoài có hình ảnh (Facetime) cho Kh và H1 (lúc này đang đi cùng nhau trên một xe ô tô) để thống nhất chuyển sang thuê phòng mua ma túy về sử dụng "bay lắc".

Sau khi ước lượng được số người tham gia “bay lắc”, Hiểu sử dụng số điện thoại 0366.678.838 gọi điện đến số điện thoại 0974.222.407 của người chuyên cho thuê phòng mà H quen biết từ trước, lưu tên “Việt A M1” để đặt thuê phòng "bay" thì được Việt A đồng ý cho thuê Căn hộ B 1402 chung cư Golden Palace có địa chỉ số 99 đường M1, phường M1, quận N, Hà Nội và bảo L2 gọi điện thoại cho số 0987.814.618 được H lưu tên là “Gái g” để nhận phòng. H nhờ Việt A mua hộ ma túy thì được Việt A đọc cho một số điện thoại (không xác định được) để H tự liên hệ. H gọi điện thoại đến số điện thoại Việt A cho tự giới thiệu là người thuê phòng “bay” của Việt A rồi đặt mua 1 chỉ ma túy "ke" và 4 viên ma túy “kẹo” thỏa thuận tính vào tiền thuê phòng thì được người này đồng ý, hẹn giao ma túy tại số 99 M1.

Sau khi thuê được phòng và đặt mua được ma túy, H hẹn gặp Kh và H1 tại số 99 M1 còn H đi ô tô đến số 33 đường Nguyễn Hoàng đón Minh A và các bạn của Minh A là L1, Nh, Q1 rồi di chuyển đến số 99 M1 gặp "Gái g" để nhận phòng bay. Xe của H đến trước đứng đợi bên ngoài đường còn xe của Kh và H1 đến sau. Đúng lúc này thì có người gọi đến số điện thoại của H báo ra nhận ma túy, H nhờ “Gái g” ra nhận ma túy và lên xe của Kh và H1 để dẫn đường đi xuống tầng hầm B4 tòa nhà Golden Palace. Sau đó “Gái g” dùng thẻ từ đưa cả nhóm gồm H, H1, Kh, Minh A, L1, Nh, Q1 đi bằng thang máy lên Căn hộ B 1402. Quá trình đi thang máy, “Gái g” có yêu cầu H xóa hết số điện thoại, lịch sử liên lạc mua bán ma túy và trao đổi số điện thoại với Kh; Kh lưu tên là “A Tuấn Anh Phòng M1”.

Sau khi vào căn hộ B 1402, H chưa muốn cho Kh và H1 biết đã mua được ma túy nên bảo “Gái g” để ma túy vào ngăn kéo tủ giày gần cửa ra vào. “Gái g” làm theo và rời khỏi phòng. Lúc này, H mới bàn bạc thống nhất cụ thể với H1 và Kh về số lượng ma túy sẽ mua là 01 chỉ “ke” và 4 đến 6 viên ma túy “kẹo” để cả nhóm sử dụng, H sẽ ứng tiền chỉ trả sau đó sẽ tính tổng tiền (cả tiền phồng và tiền mua ma túy) chia đều cho cả H1 và Kh, cả H1 và Kh đều đồng ý. H thấy có ba nam nhưng có bốn nữ

nên nhớ ra Q và rủ Q cùng góp tiền sử dụng ma túy "bay lắc". Qua cuộc gọi có hình ảnh và tin nhắn Q biết H đã thuê phòng đang ngồi cùng các bạn nữ và H đã đặt mua ma túy "Ke" nên đồng ý chuyển khoản cho H 1.600.000 đồng để "gửi trước tiền phòng" rồi gọi xe taxi đến 99 M1.

Trong lúc đợi Q đến thì H, Kh và H1 ngồi ngoài phòng khách còn Minh A, L1, Nh và Q1 vào trong phòng ngủ thấy có sẵn loa đèn nên mở đèn ngồi chơi nghe nhạc. Sau đó, H lấy ma túy "keo" ra mời các bạn nữ sử dụng trước. Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 09/02/2022 thì Q đến, H là người xuống đón Q đưa lên Căn hộ B 1402. Khi tập hợp đủ 8 người thì H mới lấy đĩa thủy tinh và ống tẩu được cuộn từ tờ tiền 20.000 đồng có sẵn trong căn hộ và ma túy "ke" ra mang vào phòng ngủ mượn thẻ ATM của Q1 để xào (kẻ thành các đường thẳng) cho cả nhóm cùng sử dụng. Cả H, Kh, H1 và Q đều sử dụng ma túy do H mang ra. Đối với ma túy Ketamin thì sử dụng bằng cách hít qua mũi bằng ống tẩu, còn viên ma túy "keo" thì uống trực tiếp với CocaCola. Minh A sử dụng 02 đường "Ke"; L1 cũng sử dụng 02 đường "Ke". Nhưng sử dụng 1/2 viên "Keo" và sử dụng 02 đường "Ke". Q1 sử dụng một viên "Keo" và sử dụng 02 đường "Ke". Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện như nêu trên.

PH xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đều cho kết quả: Hoàng Quang H, Phạm Xuân H1, Hoàng Đức Kh, Vũ Anh Q, Phạm Minh A. Nguyễn Thị Diễm Q1, Nguyễn Hồng Nh và Vương Thùy L1 đều dương tính (có sử dụng chất ma túy).

Tại Bản kết luận giám định số 1109 ngày 16/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- 01 túi nilong có:

+ *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,756 gam;*

+ *01 viên nén màu hồng có dập chữ NO SPEAK là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,529 gam.*

+ *01 tẩu cuốn hút bằng tờ tiền 20.000 VND, 01 thẻ ATM mang tên NGUYEN THI DIEM QUYNH và 01 túi nilông đều có dính ma túy loại Ketamine.*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 224/2022/HSST ngày 07/11/2022 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Quang H, Hoàng Đức Kh, Phạm Xuân H1 và Vũ Anh Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Hoàng Quang H** 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2022.

+ Xử phạt bị cáo **Hoàng Đức Kh 04** (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giam từ 09/02/2022 đến 06/5/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/11/2022, bị cáo Hoàng Đức Kh có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; ngày 16/11/2022, bị cáo Hoàng Quang H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, chỉ đề nghị xem xét khoan hồng cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án.

Căn cứ lời khai của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Quang H, Hoàng Đức Kh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung như đã tuyên phạt đối với bị cáo H 05 năm tù; bị cáo Hoàng Đức Kh 04 năm tù là phù hợp, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Đức Kh thì việc áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo là cần thiết, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 09 tháng 02 năm 2022, tại Căn hộ B 1402

Golden Palace có địa chỉ số 99 đường M1, phường M1, quận N, Hà Nội, Hoàng Quang H, Hoàng Đức Kh, Phạm Xuân H1 và Vũ Anh Q đã có hành vi cùng nhau bàn bạc thuê phòng mua ma túy loại "Kẹo" và Ketamine để tổ chức cho Phạm Minh A, Vương Thùy L1, Nguyễn Hồng Nh và Nguyễn Thị Diễm Q1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng.

Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Quang H, Hoàng Đức Kh thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm và tệ nạn trong xã hội, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo H là người khởi xướng, trực tiếp thuê phòng và mua ma túy để cung cấp cho nhiều người cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Kh là đồng phạm giúp sức tích cực cho H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo Hoàng Quang H 05 năm tù; bị cáo Hoàng Đức Kh 04 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo xuất trình tài liệu, theo đó bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ mắc bệnh không có khả năng lao động, em trai đang đi học, bản thân bị cáo là lao động chính; bị cáo Kh tích cực tham gia phong trào thiện nguyện đóng góp quỹ vì người nghèo tại địa phương. Đây là tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để động viên các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với xã hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Đức Kh xét thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Hoàng Quang H** 04 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2022.

+ Xử phạt bị cáo **Hoàng Đức Kh** 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời hạn tạm giam từ 09/02/2022 đến 06/5/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Quang H, Hoàng Đức Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 21/02/2023.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận N, HN;
- Công an quận N, HN;
- TAND quận N, HN;
- Chi cục THADS quận N, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Quang